

Số: 52 /2024/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 05 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất;
mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm,
đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 235/TTr-STC ngày 04 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước thực hiện việc quản lý, tính, thu tiền thuê đất.

2. Người sử dụng đất theo quy định tại Điều 4 Luật Đất đai được Nhà nước cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, điều chỉnh quyết định cho thuê đất, điều chỉnh quy hoạch chi tiết, cho phép chuyển hình thức sử dụng đất thuộc trường hợp phải nộp tiền thuê đất.

3. Các đối tượng khác liên quan đến việc tính, thu, nộp, quản lý tiền thuê đất.

Điều 3. Mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

1. Mức tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất trả tiền hàng năm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 26 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP:

a) Địa bàn thành phố Lạng Sơn:

- Các phường: mức tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất 1,5%.

- Các xã: mức tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất 1,3%.

b) Địa bàn các huyện:

- Thị trấn: mức tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất 1,3%.

- Các xã: mức tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất 1,0 %.

2. Mức đơn giá thuê đất đối với đất xây dựng công trình ngầm quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP:

a) Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, đơn giá thuê đất được tính theo mức 20% của đơn giá thuê đất trên bề mặt với hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm có cùng mục đích sử dụng đất.

b) Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê, đơn giá thuê đất được tính theo mức 20% của đơn giá thuê đất trên bề mặt với hình thức thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê có cùng mục đích sử dụng và thời hạn sử dụng đất.

3. Mức đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP.

Đối với phần diện tích đất có mặt nước, đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê được tính theo mức 30% của đơn giá thuê đất hàng năm hoặc đơn giá thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê của loại đất có vị trí liền kề với giả định có cùng mục đích sử dụng đất và thời hạn sử dụng đất với phần diện tích đất có mặt nước.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 18 tháng 11 năm 2024.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định:

a) Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; một số nội dung cụ thể về thu tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

b) Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ tiết f Điểm 1.1 Khoản 1 Điều 4 Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; một số nội dung cụ thể về thu tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất; một số nội dung cụ thể về thu tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan và người được nhà nước cho thuê đất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Tổ chức Chính trị - Xã hội tỉnh;
- Báo Lạng Sơn, Đài PTTH tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- PCVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KT(NNT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Trọng Quỳnh